

Số: 2477/QĐ-ĐHYD

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận trúng tuyển sau đại học đặc thù ngành y tế đợt 2 năm 2025
của Trường Đại học Y-Dược, Đại học Thái Nguyên**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐĐHTN ngày 19/11/2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên về việc Ban hành Quy chế và tổ chức hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐTTĐHYD ngày 14/3/2025 của Hội đồng Trường Trường Đại học Y-Dược, Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y-Dược, Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 19/2006/QĐ-BYT ngày 04/7/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế đào tạo Bác sĩ nội trú;

Căn cứ đề án đăng kí chỉ tiêu tuyển sinh sau đại học năm 2025 của Trường Đại học Y- Dược, Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ thông báo số 986/ĐHYD-ĐTKHCN ngày 21/8/2025 về việc Tuyển sinh Bác sĩ nội trú năm 2025 của Trường Đại học Y-Dược, Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông báo kết quả thi tuyển sinh đợt 2 năm 2025 và Biên bản họp xét công nhận trúng tuyển của Hội đồng tuyển sinh Sau đại học ngày 29/12/2025 của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên;

Xét đề nghị của Trường Phòng Đào tạo, Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận thí sinh trúng tuyển sau đại học đặc thù ngành y tế đợt 2 năm 2025 bao gồm: 113 (Một trăm mười ba) học viên Bác sĩ nội trú của Trường Đại học Y-Dược, Đại học Thái Nguyên.

(Danh sách trúng tuyển đính kèm Quyết định này).

Điều 2. Thí sinh trúng tuyển phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và được hưởng các quyền lợi học tập, nghiên cứu theo quy chế đào tạo trình độ Bác sĩ nội trú hiện hành của Bộ Y tế, quy định đào tạo trình độ Bác sĩ nội trú của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên trong thời gian học tập.

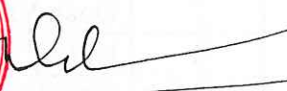
Điều 3. Trường Phòng Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, trưởng các đơn vị có liên quan và các học viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTKHCN, MC.



HIỆU TRƯỞNG


GS.TS Nguyễn Tiến Dũng

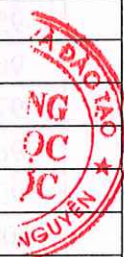
**DANH SÁCH CÔNG NHẬN TRÚNG TUYỂN SAU ĐẠI HỌC
ĐẶC THÙ NGÀNH Y TẾ ĐỢT 2 NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số: 2477 /QĐ-ĐHYD ngày 29/12/2025 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Y - Dược)

TT	TTCN	Họ và tên		Ngày sinh	Chuyên ngành dự thi	Ghi chú
1	1	Trần Thị Lan	Anh	29/09/2001	Chẩn đoán hình ảnh	
2	2	Ngô Hà Ngọc	Anh	08/09/2001	Chẩn đoán hình ảnh	
3	3	Nông Thùy	Dương	20/08/2001	Chẩn đoán hình ảnh	
4	4	Dương Quang	Đạt	08/01/2001	Chẩn đoán hình ảnh	
5	5	Nông Hương	Ly	13/03/2001	Chẩn đoán hình ảnh	
6	6	Phạm Yến	Nhi	15/04/2001	Chẩn đoán hình ảnh	
7	7	Nguyễn Hữu	Thắng	22/01/2001	Chẩn đoán hình ảnh	
8	8	La Hoàng	Thiên	11/07/2001	Chẩn đoán hình ảnh	
9	9	Nguyễn Thị	Xuyến	28/02/2001	Chẩn đoán hình ảnh	
10	1	Dương Thị	Hường	01/12/2001	Hóa sinh y học	
11	1	Nguyễn Hồng Phương	Anh	19/12/2001	Nội khoa	
12	2	Lê Hương	Giang	31/12/2001	Nội khoa	
13	3	Triệu Thị	Hiếu	05/05/2001	Nội khoa	
14	4	Trần Thị	Huệ	15/01/2001	Nội khoa	
15	5	Trần Thị Phương	Linh	15/08/2001	Nội khoa	
16	6	Trần Thị	Loan	23/09/2001	Nội khoa	
17	7	Đinh Đức	Lộc	17/05/2001	Nội khoa	
18	8	Nguyễn Hồng	Mai	30/12/2001	Nội khoa	
19	9	Nguyễn Đức	Minh	15/01/2000	Nội khoa	
20	10	Nguyễn Thị Thúy	Mười	24/04/2000	Nội khoa	
21	11	Đỗ Thị Trà	My	22/07/2001	Nội khoa	
22	12	Trần Thị Thúy	Nga	03/10/2001	Nội khoa	
23	13	Nguyễn Hoàng Trang	Nhung	29/07/2001	Nội khoa	
24	14	Nông Thị Như	Quỳnh	02/03/2001	Nội khoa	
25	15	Thái Thị Huyền	Sương	28/08/2000	Nội khoa	
26	16	Lê Ngọc	Tú	16/10/2001	Nội khoa	
27	17	Nguyễn Như	Thảo	28/01/2001	Nội khoa	
28	18	Vũ Anh	Thư	03/07/2001	Nội khoa	
29	1	Đinh Văn	Anh	25/02/2001	Ngoại khoa	
30	2	Đoàn Văn	Chiến	29/04/2001	Ngoại khoa	
31	3	Hoàng Thùy	Dung	04/09/2000	Ngoại khoa	
32	4	Vũ Khoa	Diễm	06/05/1997	Ngoại khoa	
33	5	Đỗ Quang	Giang	07/08/2001	Ngoại khoa	

ĐKK

TT	TTCN	Họ và tên		Ngày sinh	Chuyên ngành dự thi	Ghi chú
34	6	Nguyễn Khắc	Hòa	13/04/2001	Ngoại khoa	
35	7	Lương Đức	Hồng	01/02/2001	Ngoại khoa	
36	8	Lê Bảo	Kiên	04/06/2001	Ngoại khoa	
37	9	Hoàng Trung	Kiên	01/09/2000	Ngoại khoa	
38	10	Nguyễn Thị	Lệ	28/10/2001	Ngoại khoa	
39	11	Hoàng Văn	Long	08/02/2001	Ngoại khoa	
40	12	Lê Phước	Lộc	01/01/2001	Ngoại khoa	
41	13	Phan Đức	Mạnh	23/01/2001	Ngoại khoa	
42	14	Nguyễn Hải	Quân	16/02/2001	Ngoại khoa	
43	15	Đào Trọng	Tuấn	22/03/2001	Ngoại khoa	
44	16	Lê Xuân	Thái	25/07/2001	Ngoại khoa	
45	17	Mai Thị Thu	Thảo	05/07/2001	Ngoại khoa	
46	18	Phạm Thành Phúc	Thiện	21/04/2000	Ngoại khoa	
47	19	Nguyễn Thu	Uyên	05/12/1999	Ngoại khoa	
48	1	Lương Phan	Anh	07/10/2001	Nhi khoa	
49	2	Nguyễn Xuân	Bách	16/06/2001	Nhi khoa	
50	3	Vũ Ngọc Linh	Chi	17/02/2000	Nhi khoa	
51	4	Nguyễn Tâm	Đan	30/04/2001	Nhi khoa	
52	5	Phạm Khánh	Hạ	16/10/2001	Nhi khoa	
53	6	Lê Thị Hồng	Hạnh	17/12/2001	Nhi khoa	
54	7	Vũ Thị Thu	Hiền	01/02/2001	Nhi khoa	
55	8	Hà Tùng	Hiếu	08/09/2001	Nhi khoa	
56	9	Nguyễn Thị Ánh	Hồng	26/05/2001	Nhi khoa	
57	10	Lê Quang	Hùng	31/12/2001	Nhi khoa	
58	11	Hà Thị Ngọc	Huyền	27/10/2001	Nhi khoa	
59	12	Nghiêm Đình	Khải	22/06/2001	Nhi khoa	
60	13	Phạm Thị	Lụa	12/02/2001	Nhi khoa	
61	14	Lê Ngọc	Mai	18/10/2000	Nhi khoa	
62	15	Phùng Đức	Mạnh	15/11/2001	Nhi khoa	
63	16	Giàng Thị Quỳnh	Nga	08/08/2001	Nhi khoa	
64	17	Lương Hà	Nhi	01/02/2001	Nhi khoa	
65	18	Nguyễn Thị	Quỳnh	28/10/2001	Nhi khoa	
66	19	Ngô Thanh	Tuyền	25/01/2001	Nhi khoa	
67	20	Phạm Thị Thanh	Thanh	10/10/2001	Nhi khoa	
68	21	Lê Thị Phương	Thùy	09/01/2000	Nhi khoa	
69	22	Trần Thị Kiều	Trang	16/04/2001	Nhi khoa	
70	23	Dương Thị Thùy	Trang	26/04/2001	Nhi khoa	
71	24	Vũ Thị Hồng	Trang	19/12/2001	Nhi khoa	
72	25	Vi Thị	Uôm	14/10/2001	Nhi khoa	
73	26	Nông Quốc	Việt	23/11/2000	Nhi khoa	
74	1	Khổng Quang	Chường	24/10/2001	Sản phụ khoa	
75	2	Cao Thế Anh	Đức	10/10/2001	Sản phụ khoa	
76	3	Nguyễn Mạnh	Đức	22/06/2001	Sản phụ khoa	



du

TT	TTCN	Họ và tên		Ngày sinh	Chuyên ngành dự thi	Ghi chú
77	4	Vũ Phương	Giang	05/11/2001	Sản phụ khoa	
78	5	Hà Việt	Hiếu	14/12/2001	Sản phụ khoa	
79	6	Trần Huy	Hoàng	21/02/2001	Sản phụ khoa	
80	7	Nông Quốc	Hung	10/07/2001	Sản phụ khoa	
81	8	Tạ Thị	Hường	06/03/2001	Sản phụ khoa	
82	9	Hoàng Phương	Linh	08/09/2001	Sản phụ khoa	
83	10	Trần Ngọc	Linh	03/05/2001	Sản phụ khoa	
84	11	Lăng Thị	Luyến	15/05/2000	Sản phụ khoa	
85	12	Nguyễn Vy	Nga	16/11/2001	Sản phụ khoa	
86	13	Đồng Thị	Ngọ	22/04/2001	Sản phụ khoa	
87	14	Nguyễn Thị	Phương	19/12/2001	Sản phụ khoa	
88	15	Nguyễn Huy	Tiến	10/08/2001	Sản phụ khoa	
89	16	Bùi Thị	Tuyết	23/02/2001	Sản phụ khoa	
90	17	Nguyễn Thị	Thủy	21/07/2001	Sản phụ khoa	
91	18	Nguyễn Văn	Trọng	13/09/2001	Sản phụ khoa	
92	1	Nguyễn Đức	Anh	28/07/2001	Tai mũi họng	
93	2	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	04/08/2000	Tai mũi họng	
94	3	Nguyễn Ngọc	Ánh	18/03/2001	Tai mũi họng	
95	4	Bùi Huy	Hoàng	15/12/2001	Tai mũi họng	
96	5	Trương Ngọc	Huyền	08/07/2001	Tai mũi họng	
97	6	Trần Thị Diễm	Huyền	04/03/2001	Tai mũi họng	
98	7	Nguyễn Thị Thuý	Linh	09/11/2001	Tai mũi họng	
99	8	Nguyễn Diệu	Linh	31/08/2001	Tai mũi họng	
100	9	Nguyễn Minh	Quang	12/04/2001	Tai mũi họng	
101	10	Bé Diệu	Thư	02/09/2001	Tai mũi họng	
102	11	Nguyễn Trọng	Trung	29/07/2000	Tai mũi họng	
103	1	Hoàng Tường	An	19/02/2001	Ung thư	
104	2	Bùi Thị Hoàng	Giang	21/06/2001	Ung thư	
105	3	Nguyễn Thu	Hiền	27/12/2001	Ung thư	
106	4	Nguyễn Thị Minh	Huệ	13/11/2001	Ung thư	
107	5	Nguyễn Đức	Huy	03/08/2001	Ung thư	
108	6	Thân Thị Thuý	Linh	02/11/2001	Ung thư	
109	7	Lăng Quang	Nhật	16/02/2001	Ung thư	
110	8	Hoàng Văn	Sơn	05/08/2000	Ung thư	
111	9	Vũ Thị	Thu	13/10/2001	Ung thư	
112	10	Nguyễn Thị	Thương	27/01/2001	Ung thư	
113	11	Nguyễn Thị	Thương	16/01/2001	Ung thư	

Ấn định danh sách: 113 học viên./.

(Chữ ký)